

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỌ XUÂN  
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 55/2020/HSST  
Ngày 29 tháng 9 năm 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN - TỈNH THANH HÓA**  
*Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Đăng Tuấn**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Trịnh Văn Thọ**

2. Ông: **Đỗ Trọng Hoàn**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Cao Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: **Lê Văn Tân** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện thọ xuân; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số: 64/2020/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2020. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/HSST ngày 18/9/2020; đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C** - Sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H - xã D - huyện Thọ Xuân - tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Tôn giáo: Không

Con ông: Hoàng Văn H (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị Q. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Tạm giữ, Tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/7/2020, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân do đồng chí Nguyễn Hải Đăng chỉ huy đang làm nhiệm vụ tại xã D, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Nguyễn Văn C có biểu hiện tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra, xác minh. Tại nhà Nguyễn Văn C ở thôn Hải Trạch 2, xã Thọ Diên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác

phát hiện và thu giữ 01 gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và 13 gói bằng giấy có dòng chữ, bên trong có lớp nilon màu đen chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. C khai nhận đó là ma túy dạng Heroine cất giữ nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng trên trong phong bì ký hiệu M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C g tại thôn D, xã D huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan điều tra không phát hiện và thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 1939/PC09 ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,728g loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy trên Nguyễn Văn C khai nhận mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không rõ tên tuổi, địa chỉ tại thôn Lam Sơn, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân vào ngày 15/7/2020 với giá 1.000.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa có kết quả.

Vật chứng vụ án: Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,687g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành.

Tại Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS-HS ngày 18/9/2020, Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo: Nguyễn Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ Luật Hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyền công tố, đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 để xử phạt Nguyễn Văn C từ 20 tháng đến 24 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo

trạng. Nguyễn Văn C đã có hành vi tàng trữ 01 gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và 13 gói bằng giấy có dòng chữ, bên trong có lớp nilon màu đen chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã tiến hành trưng cầu giám định đối với số ma túy đã thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 1939/PC09 ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,728g loại Heroine. Bị cáo khai nhận mục đích tàng trữ số ma túy trên để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với tang vật thu được, lời khai người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và xử lý: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo cách ly ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xử lý vật chứng của vụ án: Số vật chứng và các đồ vật có liên quan đang được quản lý theo quy định của pháp luật gồm: 0,687g (Không phải sáu tám bảy gam) Heroine còn lại sau giám định là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**Áp dụng:** Điểm C Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS;

**Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn C 24 (hai mươi bốn) tháng tù, Hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (từ ngày 15/7/2020).

**Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điểm C khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng 0,687g (Không phải sáu tám bảy gam) Heroine còn lại sau giám định theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng số: 60 ngày 22/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân.

**Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND
- THA dân sự;
- Phòng Kiểm tra án;
- Công an;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Đăng Tuấn**